Tuần Ngày soạn:

Tiết 48 Ngày dạy:

**PHƯƠNG TRÌNH CHỨA ẨN Ở MẪU (tt)**

I. **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**  Biết cách biến đổi và nhận dạng được phương trình có chứa ẩn ở mẫu. Nhớ các bước giải một phương trình chứa ẩn ở mẫu

**2. Kỹ năng:** Giải phương trình chứa ẩn ở mẫu. Kỹ năng trình bày bài giải, hiểu được ý nghĩa từng bước giải. Củng cố qui đồng mẫu thức nhiều phân thức.

**3.Thái độ:** Cẩn thận, tích cực.

**4. Hướng phát triển năng lực:**

- Năng lực chung: Tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, tự quản lí, giao tiếp, hợp tác, sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng ngôn ngữ, tính toán.

- Năng lực chuyên biệt: Tìm ĐKXĐ; giải pt chứa ẩn ở mẫu.

**II. CHUẨN BỊ*:***

**1. Giáo viên:** SGK, SBT, bảng phụ, thước thẳng, phấn màu.

**2. Học sinh:** Học bài cũ,SGK, SBT, thước thẳng.

**3. Bảng tham chiếu các mức độ yêu cầu cần đạt của câu hỏi, bài tập, kiểm tra, đánh giá:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhận biết (M1)** | **Thông hiểu**  **(M2)** | **Vận dụng**  **(M3)** | **Vận dụng cao**  **(M4)** |
| **Phương trình chứa ẩn ở mẫu(tt)** | Nhớ được các bước giải pt chứa ẩn ở mẫu. | Tìm được ĐKXĐ của pt. | Tìm được lỗi sai trong bài giải. | Giải được pt chứa ẩn ở mẫu. |

# III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

**A. MỞ ĐẦU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Đáp án** |
| - HS1: a) ĐKXĐ của phương trình là gì ?  b) Giải pt:  - HS2: a) Nêu các bước giải pt có chứa ẩn ở mẫu.  b) Giải pt: | - HS1: a) ĐKXĐ của pt là giá trị của ẩn để tất cả các mẫu thức trong pt đều khác 0. (3 điểm)  b)  (7 điểm)  ĐKXĐ: x ≠ 0  S = {-4}  - HS2: a) SGK/21 (3 điểm)  b) ĐKXĐ: x ≠ 1  PT vô nghiệm. (7 điểm) |

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**C. LUYỆN TẬP**

**HOẠT ĐỘNG 1: Áp dụng ( Tự học có hướng dẫn)**

- Mục tiêu: HS hiểu cách biến đổi và nhận dạng được phương trình có chứa ẩn ở mẫu.

- Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: thuyết trình, gợi mở, nêu vấn đề.

- Hình thức tổ chức hoạt động: Hoạt động cá nhân.

- Phương tiện dạy học: SGK

- Sản phẩm: Áp dụng các bước giải pt chứa ẩn ở mẫu.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:  - GV: Nêu và hướng dẫn Hs thực hiện  +Tìm ĐKXĐ của pt:  + Hãy quy đồng mẫu, khử mẫu và giải pt đó.  + Hãy đối chiếu nghiệm tìm được với ĐKXĐ.  + Vậy phương trình có mấy nghiệm?  - GV Hướng dẫn Hs tự thực hiện bài tập ?3  GV chốt kiến thức.  GV: Nhấn mạnh cho học sinh hiểu rõ các bước giải phương trình chứa ẩn ở mẫu | **4. *Áp dụng* :**  Ví dụ 3: Giải phương trình    − ĐKXĐ : x ≠ −1 và x ≠ 3  − Quy đồng mẫu ta có:    Suy ra : x2+ x+ x2−3x = 4x  ⇔ 2x2−2x−4x = 0  ⇔ 2x2 − 6x = 0  ⇔ 2x(x−3) = 0  ⇔ x = 0 hoặc x = 3  x = 0 (thỏa mãn ĐKXĐ)  x = 3(không thỏa mãn ĐKXĐ)  Vậy : S = {0}  ?3  ĐKXĐ : x ≠ ± 1  ⇔  ⇒ x(x+1)=(x−1)(x+4) ⇔x2 + x − x2 − 3x = -4  ⇔ − 2x = − 4 ⇔ x = 2 (TM ĐKXĐ).  Vậy S = {2}  ĐKXĐ: x ≠ 2  ⇔  ⇒3 = 2x -1 –x2 +2x ⇔ x2 – 4x +1 = 0  ⇔ (x -2)2 = 0 ⇔ x = 2 Không thỏa mãn ĐKXĐ  Tập nghiệm của pt là: S = |

**HOẠT ĐỘNG 2: Bài tập**

- Mục tiêu: Củng cố các bước giải phương trình có chứa ẩn ở mẫu.

- Phương pháp/Kĩ thuật dạy học: thuyết trình, gợi mở, nêu vấn đề.

- Hình thức tổ chức hoạt động: Hoạt động cá nhân.

- Phương tiện dạy học: SGK

- Sản phẩm: Giải pt chứa ẩn ở mẫu.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| \* Làm bài 28a,c/sgk  Gọi HS TB làm câu a, HS khá làm câu c  HS dưới lớp làm nháp  GV nhận xét, đánh giá  HS sửa bài vào vở.  \* Làm bài 36 sbt  - Đọc bài toán, tìm chỗ sai và bổ sung  HS tìm hiểu, trả lời  GV nhận xét, đánh giá | **Bài 28 (c, d) SGK/22**  a)  ĐKXĐ của pt là x ≠ 1  Quy đồng và khử mẫu hai vế ta được  2x – 1 + x – 1 = 1 ⬄ 3x – 3 = 0  ⬄ x = 1 (loại vì không thỏa mãn ĐKXĐ)  Vập PT vô nghiệm S =  c) x + = x2 +  ĐKXĐ của pt là x ≠ 0  Quy đồng và khử mẫu hai vế ta được  x3 + x = x4 + 1 ⬄ x3 + x - x4 – 1 = 0  ⬄ (x3 – 1) – x(x3 – 1) = 0 ⬄ (x3 – 1)(1 – x) = 0  ⬄ (x – 1)2(x2 + x + 2) = 0  ⬄ x = 1 (thỏa mãn ĐKXĐ)  Vậy S = {1}  **Bài 36 SBT/9** (M3)  Cần bổ sung: ĐKXĐ của pt là:  Sau khi tìm được x= phải đối chiếu ĐKXĐ  Vậy x = là nghiệm của pt |

**D. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Học thuộc các bước giải phương trình chứa ẩn ở mẫu.

- Xem lại các dạng toán đã chữa.

- Làm các bài 29 30,31 sgk/22,23

**\* CÂU HỎI/BÀI TẬP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC:**

Câu 1: Nêu các bước để giải pt chứa ẩn ở mẫu (M 1)

Câu 2: Bài 36 SBT/9 (M3)

Câu 3: Bài 28 (a, c) SGK/22 (M4)

**Rút kinh nghiệm**

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***